TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **93**/2017/DS-ST
Ngày 29-9-2017
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Minh Út
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Vũ Bằng
Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Ngân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Vũ Ánh Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 143/2017/TLST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 361/2017/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần S (gọi tắt là Ngân hàng S).

Trụ sở chính: Số 266-268, đường N, phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phan Huy Kh là người đại diện theo pháp luật (Tổng Giám đốc).

Ông Diệp Lâm Kỳ P là người đại diện theo ủy quyền của ông Phan Huy Kh (Văn bản ủy quyền số 45/2017/GUQ-PL&TT ngày 03-01-2017).

Anh Tăng Minh K, sinh năm 1977; cư trú tại số 19D, đường 19/5, khóm 1, phường 8, thành phố C, tỉnh Cà Mau là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 688/GUQ-CNCM ngày 28-9-2017) (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Lê Thanh G (vắng mặt)
Bà Trần Thị N (vắng mặt)

Cùng cư trú tại: Khóm 2, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Thanh V là người đại diện theo pháp luật; cư trú tại khóm 7, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 26-5-2017 cũng như tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng S là anh Tăng Minh K trình bày:

Ngày 04/02/2015, ông Lê Thanh G đã ký hợp đồng tín dụng số LD1503500641 để vay vốn tại Ngân hàng S – Chi nhánh C – Phòng giao dịch S với số tiền 100.000.000 đồng; thời hạn vay là 48 tháng; lãi suất 0,75%/tháng (cho vay góp đều, lãi không giảm theo dư nợ), mỗi tháng vốn và lãi phải trả là 2.833.000 đồng, riêng kỳ thứ 48 thanh toán 2.849.000 đồng. Hình thức vay tín chấp có xác nhận, bảo lãnh của Trung tâm y tế huyện T và Ban Chấp hành Công đoàn Trung tâm y tế huyện T. Trong quá trình vay, ông G đã trả được 25 kỳ với tổng số tiền vốn và lãi phát sinh là 70.825.000 đồng (trong đó vốn đã trả là 52.075.000 đồng, lãi đã trả là 18.750.000 đồng). Tháng 4 năm 2017, khoản vay của ông G đã đến hạn thanh toán nhưng ông G không thực hiện nghĩa vụ thanh toán và Ngân hàng S đã chuyển toàn bộ hồ sơ sang quá hạn từ tháng 4 năm 2017.

Nay Ngân hàng S yêu cầu ông Lê Thanh G và bà Trần Thị N trả cho Ngân hàng S tổng số tiền là 52.152.538 đồng (Trong đó: Nợ gốc 47.925.000 đồng, lãi trong hạn 4.109.317 đồng và lãi quá hạn 118.221 đồng) và lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng cho đến khi dứt nợ.

Theo đơn khởi kiện, Ngân hàng S yêu cầu bên bảo lãnh là Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Cà Mau và Ban Chấp hành Công đoàn Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Cà Mau phải thực hiện nghĩa vụ đã cam kết, bảo lãnh với Ngân hàng S trong trường hợp ông G và bà N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Tuy nhiên, theo Thông báo ngày 21-8-2017 và tại phiên tòa, Ngân hàng S có yêu cầu rút lại yêu cầu này vì lý do Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Cà Mau và Ban Chấp hành Công đoàn Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Cà Mau đã thực hiện nghĩa vụ với Ngân hàng S.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Tại Công văn số 117/CV-TTYT ngày 13-7-2017 của Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Cà Mau thể hiện:

Ngày 28-11-2016, Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Cà Mau đã ban hành Quyết định số 90/QĐ-TTYT về việc kỷ luật viên chức đối với ông Lê Thanh G bằng hình thức buộc thôi việc. Do ông G tự ý bỏ việc và bị kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc nên Trung tâm y tế không chi trả hay hỗ trợ các quyền lợi khác cho ông G sau khi buộc thôi việc. Ngày 30-11-2016, Trung tâm y tế và Ngân hàng S – Chi nhánh C – Phòng giao dịch S cùng với ông G có làm việc với nhau và ông G đã bàn giao sổ bảo hiểm xã hội lại cho Ngân hàng S – Chi nhánh C – Phòng giao dịch S, đồng thời ông G cam kết trả số nợ còn lại cho Ngân hàng S. Trung tâm y

tế đã thông báo cho Ngân hàng S đến nhận sổ bảo hiểm xã hội của ông G để Ngân hàng S thu hồi nợ như đã cam kết bảo lãnh trong hợp đồng tín dụng. Như vậy, Trung tâm y tế đã thực hiện xong nghĩa vụ bảo lãnh và không còn liên quan đến số nợ giữa Ngân hàng S và ông G nên không có yêu cầu hay ý kiến gì khác.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn là ông Lê Thanh G và bà Trần Thị N đúng theo quy định pháp luật nhưng ông G và bà N không có văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về thủ tục tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa là đúng quy định pháp luật về thủ tục tố tụng giải quyết vụ án dân sự. Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng S, buộc ông G và bà N thanh toán tổng số tiền là 52.152.538 đồng; chấp nhận việc rút lại yêu cầu Trung tâm y tế huyện T thực hiện nghĩa vụ đã cam kết bảo lãnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Lê Thanh G, bà Trần Thị N và ông Nguyễn Thanh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai đúng theo quy định pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên xem như từ bỏ quyền của mình tại phiên tòa. Vì vậy, Tòa án căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng ông G, bà N và ông V.

[2] Quan hệ pháp luật phát sinh tranh chấp: Ngày 04-02-2015, ông Lê Thanh G ký kết hợp đồng tín dụng số LD1503500641 với Ngân hàng S vay số tiền 100.000.000 đồng, mục đích để tiêu dùng cá nhân nên tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Hợp đồng này được các bên xác lập trên tinh thần tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật, các đương sự không có tranh chấp về các điều khoản đã thỏa thuận theo hợp đồng nên được chấp nhận và làm cơ sở thanh lý hợp đồng.

[3] Theo thỏa thuận tại hợp đồng thì thời hạn vay là 48 tháng; lãi suất 0,75%/tháng (cho vay góp đều, lãi không giảm theo dư nợ), mỗi tháng vốn và lãi phải trả là 2.833.000 đồng, riêng tháng thứ 48 thanh toán 2.849.000 đồng. Hình thức vay tín chấp có xác nhận, bảo lãnh của Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Cà Mau và Ban Chấp hành Công đoàn Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Cà Mau. Trong quá trình vay, ông G đã thanh toán được 25 tháng với tổng số tiền vốn và lãi phát sinh là 70.825.000 đồng (trong đó vốn đã trả là 52.075.000 đồng, lãi đã trả là 18.750.000 đồng). Tháng 4 năm 2017, khoản vay của ông G đã đến hạn thanh toán nhưng ông G không thực hiện nghĩa vụ thanh toán và Ngân hàng S đã chuyển toàn bộ hồ sơ sang quá hạn từ tháng 4 năm 2017. Như vậy, có đầy đủ căn cứ xác định ông G đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng các bên đã ký kết nên cần buộc bên vay có nghĩa vụ tất toán hợp đồng mà không phải chờ hết hạn hợp đồng.

[4] Về trách nhiệm thanh toán: Ông G ký kết hợp đồng tín dụng trong thời kỳ hôn nhân với bà Trần Thị N, mục đích của việc vay vốn là để tiêu dùng và hiện nay mối quan hệ vợ chồng giữa ông G và bà N vẫn còn tồn tại nên ông G và bà N cùng có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng S.

Như đã phân tích trên, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng S, buộc ông Lê Thanh G và bà Trần Thị N cùng có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng S tổng số tiền là 52.152.538 đồng (Trong đó: Nợ gốc 47.925.000 đồng, lãi trong hạn 4.109.317 đồng và lãi quá hạn 118.221 đồng) và lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng cho đến khi dứt nợ tính từ ngày 30-9-2017.

Đối với yêu cầu của Ngân hàng S về việc yêu cầu Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Cà Mau và Ban Chấp hành Công đoàn Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Cà Mau thực hiện nghĩa vụ đã cam kết, bảo lãnh với Ngân hàng S trong trường hợp ông G và bà N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Theo Thông báo ngày 21 tháng 8 năm 2017 và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng S có yêu cầu rút lại yêu cầu này và phía Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Cà Mau không có ý kiến gì nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ đối với yêu cầu Trung tâm y tế huyện T và Ban Chấp hành Công đoàn Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Cà Mau thực hiện nghĩa vụ cam kết bảo lãnh.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông G và bà N phải chịu án phí sơ thẩm 5% tương ứng số tiền theo yêu cầu của Ngân hàng S, cụ thể: 52.152.538 đồng x 5% = 2.607.626 đồng. Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn nên Ngân hàng S không phải chịu án phí, có dự nộp được hoàn trả lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 147, khoản 3 Điều 228 và Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 471 và Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng S về việc yêu cầu ông Lê Thanh G và bà Trần Thị N thanh toán khoản vay theo hợp đồng tín dụng số LD1503500641 ngày 04-02-2015. Buộc bị đơn ông Lê Thanh G và bà Trần Thị N có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng S tổng số tiền 52.152.538 đồng (Trong đó: Nợ gốc 47.925.000 đồng, lãi trong hạn 4.109.317 đồng và lãi quá hạn 118.221 đồng) và lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng cho đến khi dứt nợ tính từ ngày 30-9-2017.

Đối với khoản tiền phải thanh toán. Kể từ ngày Ngân hàng S có đơn yêu cầu thi hành án đến khi thi hành xong, ông Lê Thanh G và bà Trần Thị N không tự

nguyện thi hành xong số tiền nêu trên thì ông G và bà N phải chịu thêm khoản lãi phát sinh trên số nợ gốc là 47.925.000 đồng theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng số LD1503500641 cho đến khi dứt nợ.

2. Đình chỉ yêu cầu của Ngân hàng S về việc yêu cầu Trung tâm y tế huyện T và Ban Chấp hành Công đoàn Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Cà Mau thực hiện nghĩa vụ cam kết bảo lãnh.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Hoàn trả cho Ngân hàng S số tiền đã dự nộp tạm ứng án phí 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0007075 ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ông Lê Thanh G và bà Trần Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 2.607.626 đồng (Hai triệu sáu trăm lẻ bảy nghìn sáu trăm hai mươi sáu đồng), chưa nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ngân hàng S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Ông Lê Thanh G, bà Trần Thị N và Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Cà Mau có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Phòng NV-KT TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Dương Minh Út